

TS. TRỊNH XUÂN LAI

XỬ LÝ NƯỚC CẤP CHO SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG



TRỊNH XUÂN LAI

LỜI NÓI DÀI

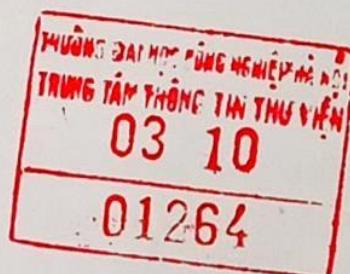
(Thay Lời nói dài trước kia)

Tác giả đã viết cuốn sách này nhằm giới thiệu cho bạn đọc những
thứ tự của một cuộc đời trọn vẹn và hợp lý phản chứng minh rằng

XỬ LÝ NƯỚC

CẤP CHO SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

(Tái bản)



Tác giả

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG
HÀ NỘI - 2016

LỜI NÓI ĐẦU

(Cho lần xuất bản thứ hai)

Trong lần xuất bản này, ngoài việc sửa chữa hiệu chỉnh lại những thiếu sót của lần xuất bản trước và lược bỏ phần chứng minh bằng toán học dài dòng không trực tiếp phục vụ cho việc thiết kế và quản lý các nhà máy nước, tác giả còn cho thêm phần tính toán thiết kế các công trình làm nguội nước trong hệ thống cấp nước tuần hoàn. Bổ sung và cập nhật các thông tin về quy trình xử lý arsen, amôni trong hệ thống xử lý nước cấp.

Tác giả gửi lời cảm ơn KS. Nguyễn Trọng Dương Phó Giám đốc Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng đã đọc và góp ý cho cuốn sách trước khi xuất bản, rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc để dần dần hoàn chỉnh các nội dung cần thiết. Mọi ý kiến góp ý xin gửi về Nhà xuất bản Xây dựng 37 Lê Đại Hành - Hà Nội.

Tác giả

Đỗ Văn Việt

Đỗ Văn Việt: Được khai thác từ các tầng chứa nước dưới đất, chất lượng nước ngầm thường vẫn thành phần khoáng hoá và cấu trúc địa tầng mà nước thâm qua. Đầu vào là nước ngầm chảy qua các địa tầng khác nhau và có thể thường có tính axit và chua, ít chất khoáng, có nước ngầm chảy qua đất tùng chưa đủ với thí nước thường có độ cứng và độ kiềm cao, không có khả năng hòa tan kim loại. Ngoài ra đặc trưng chung của nước ngầm là:

- Độ đục thấp.
- Nhớt đỡ và thành phần hoá học tương đối ổn định.
- Không có oxy nhưng có thể chứa nhiên khí như CO_2 , H_2S .
- Chứa nhiều khoáng chất hoà tan chủ yếu là sắt, mangan, canxi, magiê, v.v.
- Không có hiện diện của vi sinh vật.

Nước biển, nước mặn thường có độ mặn rất cao (độ mặn ở Thái Bình Dương là 35‰). Hấp lực nước mặn nước biển thay đổi tùy theo vị trí của nó như sau: nước biển sâu (độ mặn 35‰) ~ nước biển nông (độ mặn 33‰) ~ nước biển cát (độ mặn 32‰) ~ nước biển ngọt (độ mặn 30‰).

MỤC LỤC

Lời nói đầu

3

Chương 1: CHẤT LƯỢNG NƯỚC THIÊN NHIÊN (NGUỒN NƯỚC) DÙNG ĐỂ CẤP NƯỚC

1.1. Các loại nguồn nước dùng để cấp nước	5
1.2. Tính chất và các chỉ tiêu về chất lượng nước	6
1.3. Các chỉ tiêu lý học	7
1.4. Các chỉ tiêu hóa học	9
1.5. Các chỉ tiêu vi sinh	33
1.6. Yêu cầu đối với chất lượng nước	34
1.7. Tiêu chuẩn chất lượng nước thô dùng làm nguồn nước cấp	35
1.8. Tiêu chuẩn chất lượng nước cấp cho ăn uống và sinh hoạt	37
1.9. Ví dụ tính toán	43

Chương 2: CÁC QUÁ TRÌNH VÀ SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THIÊN NHIÊN

2.1. Mục đích của các quá trình xử lý nước	48
2.2. Chất lượng nước thô thích hợp với các quá trình xử lý nước	48
2.3. Các quá trình xử lý nước	49
2.4. Các sơ đồ dây chuyền công nghệ xử lý nước	58

Chương 3: KEO TỰ CHẤI BẢN TRONG NƯỚC BẰNG PHÈN

3.1. Bản chất lý hóa của quá trình keo tự	62
3.2. Động học của quá trình keo tự	70
3.3. Dùng các hóa chất phụ để tăng cường quá trình keo tự	81

Chương 4: HÓA CHẤT DÙNG ĐỂ XỬ LÝ NƯỚC CÁC THIẾT BỊ PHA CHẾ ĐỊNH LƯỢNG

4.1. Các hóa chất dùng để xử lý nước	84
4.2. Thiết bị hòa tan phèn	88
4.3. Thiết bị tách vôi, pha chế sữa vôi và dung dịch vôi bão hòa	94
4.4. Thiết bị pha chế dung dịch soda, xút, hexameta photphat natri	96
4.5. Thiết bị khuấy trộn bằng khí nén	96

4.6. Kho chứa hoá chất	99
4.7. Thiết bị định lượng hoá chất vào nước	100
4.8. Ví dụ tính toán	103

Chương 5: TRỘN VÀ PHẢN ỨNG TẠO BÔNG CĂN

5.1. Trộn và bể trộn	109
5.2. Bể phản ứng tạo bông căn	121
5.3. Bể phản ứng tạo bông căn cơ khí	129
5.4. Quản lý vận hành	137

Chương 6: QUÁ TRÌNH LẮNG VÀ BỂ LẮNG

6.1. Các loại cặn lắng, các loại bể lắng, vị trí bể lắng trong dây chuyền công nghệ xử lý nước	138
6.2. Lắng các hạt cặn không có khả năng keo tụ	142
6.3. Lắng các hạt cặn keo tụ	162
6.4. Lắng ly tâm và xiclon thuỷ lực	194
6.5. Tuyến nổi (tuyến nổi áp lực)	199

Chương 7: QUÁ TRÌNH LỌC VÀ BẾ LỌC

7.1. Khái niệm chung	209
7.2. Vật liệu của bể lọc hạt	210
7.3. Vật liệu đỡ	213
7.4. Lý thuyết cơ bản của quá trình lọc nước	214
7.5. Tính toán công nghệ bể lọc	220
7.6. Chọn thời gian của chu kỳ lọc	222
7.7. Rửa lọc	224
7.8. Bể lọc nhanh hở	246
7.9. Bể lọc áp lực	256
7.10. Bể lọc hai lớp vật liệu lọc	258
7.11. Bể lọc phá (lọc sơ bộ)	260
7.12. Bể lọc có dòng nước đi từ dưới lên còn gọi là lọc ngược hay lọc tiếp xúc	260
7.13. Bể lọc không có van điều chỉnh tốc độ lọc	262
7.14. Bể lọc rửa liên tục, bể lọc áp lực tự động rửa theo chu kỳ lọc và bể lọc không van khóa tự động rửa	262
7.15. Bể lọc chậm	264
7.16. Quản lý vận hành bể lọc	268

Chương 8: KHỬ TRÙNG

8.1 . Các phương pháp lý học	279
8.2. Phương pháp hoá học	281

Chương 9: TRAO ĐỔI VÀ KHỬ KHÍ

9.1. Khái niệm và mục đích	298
9.2. Trao đổi khí bằng phương pháp cơ học	298

Chương 10: KHỬ SẮT, KHỦ MANGAN VÀ XỬ LÝ NƯỚC CHUA PHÈN

10.1. Khử sắt	309
10.2. Công nghệ khử man gan	324
10.3. Xử lý nước chua phèn	326

Chương 11: LÀM MỀM NƯỚC

11.1. Khái niệm chung về làm mềm nước	330
11.2. Làm mềm nước bằng hoá chất	330
11.3. Làm mềm nước bằng cationit	346

Chương 12: KHỦ MUỐI VÀ KHỦ MẶN

12.1. Các phương pháp khử muối và khử mặn	381
12.2. Khử muối của nước bằng phương pháp trao đổi ion	381
12.3. Khử muối hoà tan trong nước bằng thẩm thấu ngược	398

Chương 13: XỬ LÝ NƯỚC NỒI HƠI VÀ XỬ LÝ NƯỚC CẤP CHO CÁC THIẾT BỊ LÀM LẠNH

13.1. Xử lý nước nồi hơi	407
13.2. Xử lý nước cấp cho các thiết bị làm lạnh	418
13.3. Công trình và thiết bị làm nguội nước tuần hoàn	427

Chương 14: ĐIỀU CHỈNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

14.1. Khử Silic	439
14.2. Các phương pháp điều chỉnh hàm lượng flo trong nước	442
14.3. Khử các khoáng chất độc hại cho sức khoẻ của người dùng nước, khử mùi vị và chất hữu cơ	448
14.4. Khử hydro sunfua (H_2S) hoà tan trong nước	458

Chương 15: XỬ LÝ ỔN ĐỊNH NƯỚC

15.1. Xử lý ổn định nước	464
15.2. Xử lý nước để chống ăn mòn và đóng cặn làm tắc ống	479

Chương 16: THIẾT BỊ ĐO ĐIỀU KHIỂN

16.1. Bơm, động cơ, van và các thiết bị đo dùng trong hệ thống cấp nước	483
16.2. Thiết bị đo lưu lượng	484
16.3. Sự cần thiết của thiết bị và các hệ điều khiển	487
16.4. Các hệ điều khiển cơ bản	488
16.5. Các thiết bị và sơ đồ điều khiển thường dùng trong nhà máy xử lý nước cấp	490
16.6. Các yêu cầu khi thiết kế	493

Chương 17: XỬ LÝ NƯỚC THẢI RỬA LỌC VÀ BÙN THẢI CỦA BỂ LÁNG

17.1. Chất lượng và số lượng chất thải từ nhà máy nước	494
17.2. Các giải pháp xử lý nước thải rửa lọc và bùn cặn	496

Chương 18: QUY HOẠCH VÀ BỐ TRÍ MẶT BẰNG NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC

18.1. Tầm quan trọng của công việc	502
18.2. Chọn vị trí nhà máy xử lý nước	502
18.3. Bố trí mặt bằng nhà máy xử lý nước	505
18.4. Trạm bơm đợt II và bể chứa nước sạch	511
18.5. Tóm tắt các yêu cầu bố trí mặt bằng nhà máy nước	512

**Phụ lục: ĐỘ HÒA TAN, TRỌNG LƯỢNG PHÂN TỬ, ĐƯỜNG LƯỢNG GAM CỦA
MỘT SỐ CHẤT THƯỜNG GẶP TRONG CÁC QUÁ TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC** 515

Tài liệu tham khảo	517
--------------------	-----